

ƯỚC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Báo cáo số 425/BC-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Hưng)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2025 đã thực hiện		Ghi chú
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán		Tổng số	Trong đó: NS xã	
			Tổng số	Trong đó: NS xã		Tổng số	Trong đó: NS xã			
	TỔNG CỘNG		20,639	19,025	0	9,814	7,584	28,441	20,763	
I	Công trình hoàn thành đã quyết toán		10,434	9,183	0	9,814	7,584	20,292	15,314	
1	Nhà vệ sinh trường THCS Thọ Nghiệp	107/QĐ-UBND ngày 22/12/2020	514	514	887/QĐ-UBND ngày 19/11/2021	514	514	30	30	
2	Cải tạo, sửa chữa nghĩa trang liệt sỹ xã Thọ Nghiệp	82/QĐ-UBND ngày 08/08/2023	4877	3626	162/QĐ-UBND ngày 10/10/2024	4,877	3,626	1,507	1,507	
3	Xây dựng đài truyền thanh	166/QĐ-UBND ngày 16/10/2024	1047	1047	34/QĐ-UBND ngày 25/02/2025	989	989	194	194	
4	Cải tạo, nâng cấp trường mầm non xã Thọ Nghiệp	226/QĐ-UBND ngày 25/12/2024	997	997	53/QĐ-UBND ngày 22/4/2025	762	762	761	762	
5	Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học khu A xã Thọ Nghiệp	223/QĐ-UBND ngày 24/12/2024	1200	1200	78/QĐ-UBND ngày 14/5/2025	1,082	612	1,081	611	
6	Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học khu B xã Thọ Nghiệp	225/QĐ-UBND ngày 25/12/2024	1200	1200	79/QĐ-UBND ngày 20/5/2025	1,010	601	1,009	600	
7	Cải tạo, Sửa chữa trường THCS Thọ Nghiệp	188/QĐ-UBND ngày 25/11/2024	600	600	31/QĐ-UBND ngày 10/2/2025	581	481	580	480	
11	Cổng tường rào nhà văn hóa xã	01a/QĐ-UBND ngày 04/01/2019	895	895	39/QĐ-UBND ngày 08/11/2019	895	0	833	833	
13	Nhà vệ sinh nhà để xe, sân bê tông rãnh thoát nước nhà văn hóa xã	11/QĐ-UBND ngày 14/5/2019	895	895	37/QĐ-UBND ngày 03/11/2020	895	0	333	333	
14	Mua sắm bàn ghế nhà văn hóa xã	07/QĐ-UBND ngày 17/8/2018	931	630	60/QĐ-UBND ngày 16/5/2019	931	301	574	574	
16	04 phòng học tầng 2 và các hạng mục phụ trợ trường mầm non	94/QĐ-UBND ngày 11/10/2022	4997	4997	79/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	4,865	0	362	362	
17	Cải tạo vỉa hè và hệ thống thoát nước khu trung tâm xã	91/QĐ-UBND ngày 11/9/2023	1178	878	119/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	1,100	300	50	50	
18	04 Phòng học, chức năng trường THCS	1145/QĐ-UBND ngày 22/11/2022	4988	4753	23/QĐ-UBND ngày 19/3/2024	4,753	4,753	230	230	
19	Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa xóm 1,3,4,5, Nam, Bắc và đồ đường giao thông xóm 2,6	82/QĐ-UBND ngày 28/8/2023	1127	627	63/QĐ-UBND ngày 5/6/2024	1,120	494	194	194	
20	Cải tạo cổng, tường rào, sân bê tông, rãnh thoát nước quyết vôi ve nhà học cũ TH học Xuân Phương	91/QĐ-UBND ngày 11/9/2023	3000	3000	64/QĐ-UBND ngày 21/6/2024	2,825	2,825	1,482	1,482	
21	Sửa chữa Trường Mầm non khu I	QĐ 97, ngày 1/7/2024	1200	200	QT 120/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	1,108	1,000	1,043	43	
22	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ Xuân Bắc	QĐ 55, ngày 22/10/2024	1998	608	82/QĐ-UBND ngày 09/6/2025	1,924	1,924	500	0	
23	Kiên cố hóa 2 bên bờ kênh đoạn từ Chùa đông đến giáp xã Thọ Nghiệp	135/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	9995	9995	120/QĐ-UBND ngày 23/8/2024	9,741	9,741	1,630	1,630	
24	Nâng cấp kè, đổ bê tông đường xóm 2 xã Xuân Bắc	60/QĐ-UBND ngày 30/5/2024	1091	1091	119/QĐ-UBND ngày 30/8/2024	1,014	1,014	51	51	
25	Nhà đa năng, sửa chữa các phòng học và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học xã Xuân Trung	108/QĐ-UBND ngày 25/10/2023	8499	8499	83/QĐ-UBND ngày 20/6/2025	8,173	8,173	4,054	2,554	
26	Xây dựng nhà 3 tầng 9 phòng học trường tiểu học B xã Xuân Vinh (GD 1)	QĐ số 88/QĐ-UBND ngày 10/6/2021	9455	9455	45/QĐ-UBND ngày 28/4/2023	9,353	9,353	1,531	531	
27	Nhà 3 tầng 9 phòng học trường tiểu học khu B xã Xuân Vinh (GD 2)	QĐ số 185/QĐ-UBND ngày 21/12/2021	5476	5476	77/QĐ-UBND ngày 27/7/2023	5,415	5,415	703	703	
28	Công trình xây dựng cổng, tường rào và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học B Xuân Vinh	QĐ số 100/QĐ-UBND ngày 19/8/2022	1198	1198	76/QĐ-UBND ngày 21/7/2023	1,071	1,071	333	333	
29	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ Xuân Nam xã Xuân Vinh (GD2)	QĐ số 116/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 và QĐ số 66/QĐ-UBND ngày 09/6/2023	943	943	89/QĐ-UBND ngày 28/8/2024	922	922	284	284	
30	CT sửa chữa, cải tạo nhà học 2 tầng và một số hạng mục phụ trợ trường tiểu học khu B xã Xuân Vinh	QĐ số 51/QĐ-UBND ngày 10/5/2023	550	550	119/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	511	511	194	194	
31	Cải tạo, sửa chữa các hạng mục trong UBND xã và sơn kẻ vạch giảm tốc các trục đường giao thông, lắp đặt biển báo, lan can cầu xã Xuân Vinh	79/QĐ-UBND ngày 09/08/2024	497	497	133/QĐ-UBND ngày 31/10/2024	494	494	15	15	
33	Cải tạo, sửa chữa Trường Trung học cơ sở xã Xuân Vinh	149/QĐ-UBND ngày 22/11/2024	790	790	08/QĐ-UBND ngày 12/02/2025	771	771	736	736	
II	Các công trình hoàn thành chưa quyết toán		311	311				14	14	
	Quy hoạch chung xây dựng xã Xuân Trung đến 2030	887/QĐ-UBND ngày 10/3/2022	311	311				14	14	
III	Công trình đang thực hiện		9893	9531				8,134	5,434	
1	Xây dựng nhà văn hóa xã Thọ Nghiệp	115/QĐ-UBND ngày 31/7/2024	9893	9531				1,234	1,234	
2	Đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp đổi GCNQSDĐ khu dân cư xã Xuân Bắc	14/QĐ-UBND ngày 20/11/2024	2488	1988				42	42	
3	Xây dựng các phòng chức năng nhà 2 tầng, lắp đặt hệ thống PCCC, phá dỡ nhà 2 tầng 08 phòng học và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học khu A xã Xuân Vinh	QĐ số 23 ngày 12/02/2025	7930	7930				6,858	4,158	

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Báo cáo số 425/BC-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Hưng)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Địa điểm thực hiện	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2026	
				Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán		Tổng số	Trong đó: NS xã
					Tổng số	Trong đó: NS xã		Tổng số	Trong đó: NS xã		
A	TỔNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG XÃ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NĂM 2026									71,772	71,772
I	- Thu tiền chuyển mục đích SDD; giao đất (đấu giá đất xen kẽ - phần đất không đầu tư hạ tầng) theo kế hoạch hằng năm được UBND tỉnh phê duyệt cho các tổ chức, cá nhân; thu tiền sử dụng đất khi công nhận quyền SDD cho người sử dụng đất đã sử dụng đất									4,675	4,675
II	- Thu tiền sử dụng đất từ các khu đất được nhà nước đầu tư hạ tầng gồm các khu đô thị, khu tái định cư, khu (điểm) dân cư tập trung trên địa bàn các xã, phường do các Ban quản lý dự án khu vực, chuyên ngành của tỉnh làm chủ đầu tư trước ngày 01/01/2026									44,837	44,837
III	- Từ nguồn vốn chi xây dựng cơ bản tập trung trong nước phân cấp cho xã									12,260	12,260
IV	- Nguồn khác (dự kiến ngân sách xã chuyển nguồn năm 2025 sang 2026)									10,000	10,000
B	PHÂN BỐ CHI TIẾT THEO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026				557,012	554,507	-	28,520	21,052	71,772	71,772
I	CHI CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI									4,951	4,951
II	PHÂN BỐ CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN			-	557,012	554,507	-	28,520	21,052	66,821	66,821
1	CÁC CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH ĐÃ QUYẾT TOÁN				29,324	26,819	-	28,520	21,052	5,077	5,077
1.1	Lĩnh vực bảo vệ môi trường										
	Lò đốt rác thải sinh hoạt LOSIHO không sử dụng nhiên liệu tự nhiên phân và tự đốt	xã Xuân Hưng	2014-2019	18/QĐ-UBND ngày 21/5/2014	650	650	56/QĐ-UBND ngày 25/11/2019	650	650	200	200
1.2	Lĩnh vực giáo dục đào tạo										
1,2,1	Nhà đa năng, sửa chữa các phòng học và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học xã Xuân Trung	xã Xuân Hưng	2023-2025	108/QĐ-UBND ngày 25/10/2023	8,499	7,499	83/QĐ-UBND ngày 20/6/2025	8,173	3,205	263	263
1,2,2	Sửa chữa Trường Mầm non khu I	xã Xuân Hưng	2024-2024	QĐ 97/QĐ-UBND, ngày 1/7/2024	1,200	1,195	QT 120/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	1,107	107	64	64
1,2,3	Nhà 3 tầng 9 phòng học trường tiểu học khu B xã Xuân Vinh (GD 2)	xã Xuân Hưng	2021-2023	QĐ số 185/QĐ-UBND ngày 21/12/2021	5,476	5,476	77/QĐ-UBND, ngày 27/7/2023	5,415	5,415	2,486	2,486
1,2,4	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Xuân Vinh	xã Xuân Hưng	2024-2025	149/QĐ-UBND ngày 22/11/2024	790	790	08/QĐ-UBND ngày 12/02/2025	771	771	35	35
1.3	Lĩnh vực kinh tế										
1,3,1	Xây mới hệ thống lan can bờ hồ Xuân Bắc	xã Xuân Hưng	2024-2025	111/QĐ-UBND ngày 26/12/2024	458	458	QT 33/QĐ-UBND ngày 18/3/2025	447	447	25	25
1,3,2	Kiên cố hóa 2 bên bờ kênh đường trục chính xã Xuân Phương đoạn từ Chùa Đồng đến giáp xã Thọ Nghiệp	xã Xuân Hưng	2023-2024	135/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	9,995	8,495	120/QĐ-UBND ngày 23/8/2024	9,740	8,240	1,757	1,757
1,3,3	Nâng cấp đường bê tông xóm 10, lắp đặt hệ thống chiếu sáng từ xóm 9 đến xóm 10 và lắp đặt đường điện xóm 3 mới xã Xuân Vinh	xã Xuân Hưng	2023-2024	84/QĐ-UBND, ngày 12/9/2023	745	745	63/QĐ-UBND, ngày 27/5/2024	715	715	179	179
1,3,4	SC đường, đổ bê tông lề đường, xây bồn hoa đường trục xã Xuân Vinh	xã Xuân Hưng	2023-2024	112/QĐ-UBND, ngày 28/11/2023	1,014	1,014	111/QĐ-UBND ngày 19/10/2024	1,008	1,008	45	45
1.4	Lĩnh vực quản lý nhà nước										
	Cải tạo, sửa chữa các hạng mục trong UBND xã và sơn kẻ vạch giám tốc các trục đường giao thông, lắp đặt biển báo, lan can cầu xã Xuân Vinh	xã Xuân Hưng	2024-2024	79/QĐ-UBND ngày 09/08/2024	497	497	133/QĐ-UBND ngày 31/10/2024	494	494	22	22
2	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP				20,311	20,311				13,734	13,734
2.1	Lĩnh vực văn hóa - thông tin										
	Nhà văn hóa xã Thọ Nghiệp	xã Xuân Hưng	2024-2026	115/QĐ-UBND ngày 31/7/2024	9,893	9,893				5,894	5,894
2.2	Lĩnh vực kinh tế										
	Đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp đổi GCNQSDĐ khu dân cư xã Xuân Bắc	xã Xuân Hưng	2024-2026	14/QĐ-UBND ngày 20/01/2024	2,488	2,488				1,945	1,945
2.3	Lĩnh vực giáo dục đào tạo										
	Xây dựng các phòng chức năng nhà 2 tầng, lắp đặt hệ thống PCCC, phá dỡ nhà 2 tầng 08 phòng học và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học khu A xã Xuân Vinh	xã Xuân Hưng	2025-2026	QĐ số 23 ngày 12/02/2025	7,930	7,930				5,895	5,895
3	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN				10,277	10,277				9,824	9,824
3.1	Lĩnh vực giáo dục đào tạo										
3,1,1	Cải tạo, sửa chữa trường Trung học cơ sở Xuân Trung	xã Xuân Hưng	2025-2027	2064/QĐ-UBND ngày 20/10/2025	998	998				900	900
3,1,2	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Xuân Trung	xã Xuân Hưng	2025-2027	2065/QĐ-UBND ngày 20/10/2025	972	972				900	900
3,1,3	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Xuân Vinh khu An Cư	xã Xuân Hưng	2025-2026	2062/QĐ-UBND ngày 20/10/2025	1,198	1,198				1,100	1,100
3,1,4	Xây dựng nhà vệ sinh trường Trung học cơ sở Xuân Bắc	xã Xuân Hưng	2025-2027	2075/QĐUBND ngày 23/10/2025	558	558				558	558
3,1,5	Xây dựng 02 nhà vệ sinh trường Tiểu học Xuân Bắc	xã Xuân Hưng	2025-2027	2074/QĐUBND ngày 23/10/2025	987	987				900	900
3,1,6	Cải tạo, sửa chữa trường Tiểu học Thọ Nghiệp	xã Xuân Hưng	2025-2027	2066/QĐUBND ngày 20/10/2025	997	997				900	900
3,1,7	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở HĐND - UBND và các hạng mục phụ trợ xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng	2025-2026	2774/QĐUBND ngày 24/11/2025	1,916	1,916				1,916	1,916
3.2	Lĩnh vực văn hóa - thông tin										
	Cải tạo, sửa chữa Nhà văn hóa, Trung tâm phục vụ hành chính công và các hạng mục phụ trợ xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng	2025-2027	2778/QĐUBND ngày 25/11/2025	721	721				721	721
3.3	Lĩnh vực nông nghiệp										
	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng xã Xuân Hưng năm 2025	xã Xuân Hưng	2025-2026	2726/QĐ-UBND ngày 14/11/2025	1,929	1,929				1,929	1,929
4	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ CHƯA ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ				497,100	497,100				1,850	1,850
	Các công trình khởi công mới			0	497,100	497,100				1,850	1,850
4.1	Lĩnh vực quản lý nhà nước										
	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng ủy và các hạng mục phụ trợ xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng			1,800	1,800				100	100
4.2	Lĩnh vực y tế										
	Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế	xã Xuân Hưng			1,000	1,000				100	100
4.3	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo										
4,3,1	Cải tạo, nâng cấp trường Mầm non Xuân Vinh	xã Xuân Hưng			19 500	19 500				100	100
4,3,2	Cải tạo, nâng cấp trường THCS Xuân Vinh và các hạng mục phụ trợ	xã Xuân Hưng			18 000	18 000				100	100
4,3,3	Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Thọ Nghiệp	xã Xuân Hưng			30 000	30 000				100	100
4,3,4	Cải tạo, nâng cấp trường Tiểu học Xuân Bắc	xã Xuân Hưng			19 500	19 500				100	100
4.4	Lĩnh vực giao thông										
4,4,1	Cải tạo cống thoát nước xóm 2 miền Xuân Vinh xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng			1 000	1 000				100	100
4,4,2	Cải tạo, nâng cấp đường xã Xuân Hưng đoạn từ cầu chợ Cống đến xóm 10 (miền Trà Lũ) xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng			4 000	4 000				100	100
4,4,3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đê và làm đường giao thông từ cống Nam Diên B đến cống Tàu và tuyến nhánh	xã Xuân Hưng			18 000	18 000				100	100
4,4,4	Cải tạo, nâng cấp đường từ xã Xuân Hưng từ cây xăng Đại Kim đến cầu Lò Vôi	xã Xuân Hưng			18 000	18 000				100	100
4,4,5	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng khu vực Xuân Phương miền Trà Lũ xã Xuân Hưng năm 2026	xã Xuân Hưng			2 000	2 000				100	100
4,4,6	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng khu vực Xuân Bắc miền Trà Lũ xã Xuân Hưng năm 2026	xã Xuân Hưng			2 000	2 000				100	100
4,4,7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng khu vực Xuân Trung miền Trà Lũ xã Xuân Hưng năm 2026	xã Xuân Hưng			2 000	2 000				100	100
4,4,8	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng miền Xuân Vinh xã Xuân Hưng năm 2026	xã Xuân Hưng			2 000	2 000				100	100
4,4,9	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng miền Thọ Nghiệp xã Xuân Hưng năm 2026	xã Xuân Hưng			2 000	2 000				100	100
4.5	Lĩnh vực xã hội										
	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ Xuân Phương, xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng			2 300	2 300				50	50
4.6	Lĩnh vực khác										
4,6,1	Xây dựng khu dân cư tập trung miền Thọ Nghiệp xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng			95 000	95 000				100	100
4,6,2	Xây dựng khu dân cư tập trung miền Trà Lũ xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng			69 000	69 000				100	100
4,6,3	Xây dựng khu dân cư tập trung miền Xuân Vinh xã Xuân Hưng	xã Xuân Hưng			190 000	190 000				100	100
5	SỐ VỐN CÒN LẠI CHƯA PHÂN BỐ ĐỀ BỊ TRÍ VỐN KHỞI CÔNG MỚI CHO CÁC DỰ ÁN HIỆN NAY ĐANG TRONG QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NHƯNG ĐÃ KIẾN TRẠNG NÂNG SẴ HOÀN THÀNH CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẦU; HOẶC BỎ SUNG VỐN CHO CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP CẦN ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN			2						36,336	36,336